

Số: 306/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 56 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HN, Ngày 08/01/2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

- *Người yêu cầu 1: Ông Lê Anh P*, sinh năm: 1982

Thường trú: A, tổ 34, khu phố 2, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người yêu cầu 2: Bà Trần Hồng Mộng Nh*, sinh năm: 1988

Thường trú: A, tổ 34, khu phố 2, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết yêu cầu dân sự;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1.1 Về quan hệ vợ chồng: Ông Lê Anh P và bà Trần Hồng Mộng N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực, Giấy chứng nhận kết hôn số 91 do Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 28/5/2007 không còn hiệu lực.

1.2 Về con chung: 02 con chung, Lê Trần M , sinh ngày 13/7/2012 và Lê Trần H , sinh ngày 30/7/2008, cả hai thỏa thuận ông Lê Anh P trực tiếp nuôi dưỡng 2 trẻ Lê Trần M và Lê Trần H . Bà Trần Hồng Mộng N không cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi các con hoặc mức đóng góp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

1.3 Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Trần Hồng Mộng N đã tự nguyện nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà bà Trần Hồng Mộng N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0105892 ngày 08/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Quận 12;
- UBND P. Tân Thới Nhất;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12**  
**THẨM PHÁN**

**Ma Văn Nhất**